

Số: 36 /2021/QĐ-UBND

Quảng Ninh, ngày 06 tháng 7 năm 2021

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh**

### **ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NINH**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 19/2016/QĐ-TTg ngày 06 tháng 5 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý Nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả;*

*Theo đề nghị của Cục Hải quan tỉnh - Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo 389 tỉnh tại Tờ trình số 1754/HQQN-TT389 ngày 07 tháng 6 năm 2021.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Điều 1.** Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 06/2017/QĐ-UBND ngày 24 tháng 8 năm 2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh ban hành quy chế về trách nhiệm và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các cơ quan quản lý nhà nước trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 1 như sau:

### **“Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng**

Quy chế này quy định trách nhiệm theo lĩnh vực, địa bàn và quan hệ phối hợp hoạt động giữa các sở, ban, ngành, các cơ quan chức năng, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố (sau đây gọi tắt là cơ quan quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh), Ban Chỉ đạo chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả tỉnh

Quảng Ninh (gọi tắt là Ban Chỉ đạo 389 tỉnh) trong việc thực hiện công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh.”

2. Sửa đổi, bổ sung Điều 4 như sau:

**Điều 4. Trách nhiệm của các sở, ban, ngành, đơn vị có chức năng thanh tra, kiểm tra, kiểm soát đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả**

- Sửa đổi, bổ sung khoản 6 như sau:

**“6. Sở Công Thương**

Chủ trì, phối hợp với các cơ quan chức năng thực hiện thanh tra, kiểm tra nhằm phòng chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trong công tác quản lý nhà nước về Công nghiệp và Thương mại.”;

- Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 7 như sau:

**“7. Cục Quản lý thị trường tỉnh**

b) Phối hợp với Sở Công Thương, Sở Y tế, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, các sở, ban, ngành có liên quan thanh tra, kiểm tra về an toàn vệ sinh thực phẩm trong quá trình sản phẩm thực phẩm lưu thông trên thị trường; phối hợp với Sở Khoa học và Công nghệ, Sở Văn hóa và Thể thao trong việc kiểm tra xử lý các vi phạm về sở hữu công nghiệp, đo lường chất lượng, bản quyền tác giả theo quy định của pháp luật.”;

- Sửa đổi, bổ sung khoản 8 như sau:

**“8. Trạm Kiểm soát liên hợp Km 15 - Bến tàu Dân Tiến**

a) Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Trạm theo đúng quy định tại Quyết định số 22/2020/QĐ-UBND ngày 17/7/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ninh về việc ban hành Quy định tổ chức, hoạt động của Trạm Kiểm soát liên hợp Km 15 - Bến tàu Dân Tiến; trực tiếp kiểm tra, kiểm soát nhằm phát hiện hàng hóa xuất, nhập lậu, gian lận thương mại để xử lý, hoặc chuyển cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định của pháp luật.

b) Tổ chức lực lượng tuần tra, kiểm tra, kiểm soát tại khu vực thuộc địa bàn và hoạt động theo quy định.

c) Quản lý hàng hóa, tang vật, phương tiện vi phạm; áp dụng các biện pháp ngăn chặn và chuyển vụ việc vi phạm đến cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy định pháp luật.

d) Phối hợp với chính quyền địa phương tăng cường công tác phòng, chống buôn lậu; tham gia giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn Trạm đóng quân và làm tốt công tác dân vận.”;

- Sửa đổi, bổ sung điểm b, khoản 9 như sau:

**“9. Sở Khoa học và Công nghệ**

b) Chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố thực hiện hoạt động thanh tra, kiểm tra, hướng dẫn nghiệp vụ để xử lý các hành vi vi phạm quy định của pháp luật trong lĩnh vực tiêu chuẩn, đo lường và chất lượng sản phẩm hàng hoá, sở hữu trí tuệ và truy xuất nguồn gốc theo lĩnh vực được phân công.”;

- Sửa đổi, bổ sung khoản 11 như sau:

**“11. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

a) Chỉ đạo Chi cục Thủy sản chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi nhập khẩu giống thủy sản; khai thác, vận chuyển và tiêu thụ thực vật, động vật thủy sinh nguy cấp, quý hiếm.

b) Chỉ đạo Thanh tra Sở chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan thanh tra, kiểm tra về an toàn thực phẩm trong quá trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm trong nước và nhập khẩu; phát hiện ngăn chặn và xử lý các hành vi sản xuất, gia công, sang chai, đóng gói, nhập khẩu, kinh doanh, vận chuyển, quảng cáo và sử dụng các loại vật tư nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản giả, kém chất lượng, nhập lậu, cấm sử dụng và ngoài danh mục cho phép; xử lý các hành vi vi phạm theo quy định của pháp luật.

c) Chỉ đạo Chi cục Kiểm lâm chủ trì, phối hợp với các cơ quan có liên quan trong việc phát hiện, ngăn chặn và xử lý các hành vi khai thác, vận chuyển và tiêu thụ gỗ, lâm sản, động vật và các sản phẩm động vật hoang dã, quý hiếm; những loại thực vật, động vật rừng nguy cấp, quý hiếm trái quy định của pháp luật.”;

- Bổ sung khoản 19 như sau:

**“19. Thanh tra tỉnh**

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh, Ban Chỉ đạo 389 tỉnh chỉ đạo các đơn vị trong ngành thanh tra tổ chức thực hiện các quy định pháp luật, các chủ trương, chính sách và chỉ đạo của các cấp, các ngành về công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

b) Là đầu mối triển khai, hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra và tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện công tác phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả của các đơn vị trong ngành thanh tra về Ban chỉ đạo 389 tỉnh và cấp trên theo quy định.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 4, Điều 7 như sau:

**Điều 7. Trách nhiệm trong chỉ đạo công tác phối hợp**

**“4. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố**

a) Chịu trách nhiệm toàn diện về công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố quản lý; chỉ đạo Ban Chỉ đạo 389 và các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố chủ động tham mưu, xây dựng và triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn.

b) Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng thuộc Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố thực hiện phối hợp với các cơ quan, đơn vị, lực lượng chức năng của Tỉnh và của các địa phương khác thuộc Tỉnh trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả.

c) Chỉ đạo tổ chức việc phối hợp kiểm tra liên ngành khi cần thiết.”.

4. Bổ sung khoản 1a vào sau khoản 1 Điều 8 như sau:

**Điều 8: Trách nhiệm của cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp**

Bổ sung khoản 1a như sau:

“1a. Các mối quan hệ phối hợp trong công tác đấu tranh phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả trên địa bàn tỉnh, gồm:

a) Phối hợp giữa các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng;

b) Phối hợp giữa các sở, ban, ngành, cơ quan chức năng ở tỉnh với Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;

c) Phối hợp giữa Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố với nhau.”.

5. Bổ sung khoản 3, Điều 10 như sau:

**Điều 10. Điều khoản thi hành**

Bổ sung khoản 3 như sau:

“3. Khi văn bản quy phạm pháp luật có quy định khác với Quy chế này về trách nhiệm phòng, chống buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả thuộc lĩnh vực các sở, ban, ngành phụ trách thì thực hiện theo quy định của văn bản quy phạm pháp luật đó.”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 8 năm 2021.

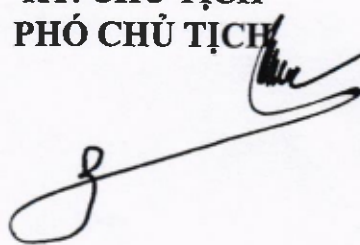
**Điều 3.** Các ông, bà: Trưởng Ban Chỉ đạo 389 tỉnh; Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. / 

**Nơi nhận:**

- Như Điều 2;
- BCĐ389 quốc gia (b/cáo);
- TT Tỉnh ủy, HĐND tỉnh (b/cáo);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Báo QN, Đài PTTH tỉnh;
- Trung tâm thông tin - VP UBND tỉnh;
- Cơ quan Thường trực BCĐ389 tỉnh;
- V0, V2, TM1, TH4;
- Lưu VT, TM1.

QĐ 06-01

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH



**Bùi Văn Kháng**